

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2026/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị; chi tiếp khách trong nước, chi tiếp khách nước ngoài và chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 35/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ chi tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số 3348/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị; chi tiếp khách trong nước, chi tiếp khách nước ngoài và chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị; chi tiếp khách trong nước, chi tiếp khách nước ngoài và chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị; chi tiếp khách trong nước, chi tiếp khách nước ngoài và chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ

anana

chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị.

2. Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Thông tư số 35/2026/TT-BTC quy định chế độ chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ chi tiếp khách trong nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với chế độ công tác phí

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp của tỉnh Quảng Trị khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân.

2. Đối với chế độ chi hội nghị

a) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết, tổng kết chuyên đề; hội nghị tổng kết năm; hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ công tác do các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức theo quy định của pháp luật về chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

b) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị sơ kết, tổng kết chuyên đề, hội nghị tổng kết năm, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Các hội nghị chuyên môn, hội nghị tập huấn triển khai nhiệm vụ hoặc các hội nghị được tổ chức theo quy định trong điều lệ của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

d) Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân và cuộc họp các Ban của Hội đồng nhân dân các cấp tổ chức, thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Trị.

đ) Riêng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc, hội nghị của các cơ quan thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam của tỉnh Quảng Trị thực hiện theo quy định riêng của cấp có thẩm quyền.

3. Đối với chế độ chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam, chế độ tiếp khách trong nước

a) Ủy ban nhân dân các cấp.

anava

b) Các tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

c) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Điều 3. Chế độ công tác phí

1. Phụ cấp lưu trú

a) Mức phụ cấp lưu trú: 300.000 đồng/ngày/người.

b) Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày): Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức chi căn cứ thời gian, quãng đường đi công tác và quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị, nhưng không vượt mức chi quy định tại điểm a khoản này.

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở đất liền hoặc làm việc tại đặc khu Cần Cỏ được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú: 400.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo (áp dụng cho cả những ngày làm việc trên biển, đảo, những ngày đi, về trên biển, đảo). Trường hợp một số ngành đặc thù đã được cấp có thẩm quyền quy định về chế độ khi đi công tác trên biển, đảo thì được chọn chế độ quy định cao nhất (phụ cấp lưu trú hoặc chi bồi dưỡng) để chi trả cho người đi công tác.

2. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác

a) Thanh toán theo hình thức khoán

Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 1,25 trở lên: 1.600.000 đồng/ngày/người, không phân biệt nơi đến công tác.

Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 0,8 đến 1,20: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 800.000 đồng/ngày/người; đi công tác tại các tỉnh: 600.000 đồng/ngày/người, không phân biệt nơi đến công tác.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 600.000 đồng/ngày/người; đi công tác tại các tỉnh: 500.000 đồng/ngày/người. Trường hợp đi công tác trong tỉnh Quảng Trị, việc thanh toán tiền thuê phòng nghỉ do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ, nhưng không vượt quá mức chi quy định đối với trường hợp đi công tác tại các tỉnh.

b) Thanh toán theo hóa đơn thực tế

Trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại điểm a khoản này thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng, tối đa như sau:

Handwritten signature

Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 1,25 trở lên: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 2.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng; đi công tác tại các tỉnh: 1.800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng, không phân biệt nơi đến công tác.

Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo từ 0,8 đến 1,20: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng; đi công tác tại các tỉnh: 800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng, không phân biệt nơi đến công tác.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại: Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 1.400.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng; đi công tác tại các tỉnh: 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng. Trường hợp đi công tác trong tỉnh Quảng Trị, việc thanh toán tiền thuê phòng nghỉ do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định cụ thể trong Quy chế chi tiêu nội bộ, nhưng không vượt quá mức chi quy định đối với trường hợp đi công tác tại các tỉnh.

Trường hợp người đi công tác theo tiêu chuẩn hai người/một phòng nhưng do đoàn lẻ người, lẻ người khác giới hoặc đi một mình không bố trí ghép phòng được thì được thuê một người/một phòng theo giá thực tế, nhưng không vượt mức tối đa quy định tại điểm b khoản này, tương ứng với đối tượng và địa bàn công tác.

3. Tiêu chuẩn mua vé máy bay khi đi công tác trong nước

a) Hạng ghế phổ thông đặc biệt, linh hoạt (như: Premium, Deluxe, Plus, Flex,...) dành cho cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,25 nhưng không thuộc đối tượng mua vé hạng thương gia (Business class hoặc C class).

Trường hợp do yêu cầu công tác đột xuất nhưng không mua được các hạng vé phổ thông, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao tổ chức đoàn công tác quyết định và chịu trách nhiệm về việc các cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến dưới 1,25 được mua vé máy bay hạng thương gia (Business class hoặc C class) bảo đảm phù hợp với đặc thù và khả năng cân đối ngân sách của cơ quan, đơn vị mình.

b) Hạng ghế phổ thông: Dành cho các đối tượng còn lại.

Điều 4. Mức chi hội nghị

1. Chi thù lao cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên; chi cho người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

Trường hợp Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thì thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành.

2. Chi giải khát giữa giờ: 40.000 đồng/một buổi (nửa ngày)/đại biểu.

3. Chi hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp: Thanh toán khoán hoặc theo hóa đơn thực tế, áp dụng mức chi quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

4. Chi hỗ trợ tiền phương tiện đi lại cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này và Điều 5 Thông tư số 40/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2025/TT-BTC.

Điều 5. Chi tiếp khách trong nước

1. Đối tượng được áp dụng chế độ tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là khách) gồm:

a) Khách là lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Khách là cá nhân hoặc đoàn đại biểu lão thành cách mạng, chiến sĩ cách mạng tiêu biểu, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chức sắc tôn giáo, người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Khách là lãnh đạo, quản lý các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đến thăm, làm việc và tìm hiểu môi trường đầu tư của tỉnh để triển khai hoặc dự định triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; các nhà tài trợ, viện trợ đến thăm và làm việc với địa phương để triển khai thực hiện các dự án tài trợ, viện trợ; các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đến quan hệ, giúp đỡ, ủng hộ địa phương làm công tác xã hội, từ thiện, cứu nạn, cứu hộ.

d) Khách đến tham dự các cuộc đại hội, hội nghị, hội thảo quan trọng theo thư mời, giấy mời của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

đ) Khách là đoàn công tác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong tỉnh đến làm việc với cơ quan, đơn vị theo nội dung phối hợp công tác hoặc nhiệm vụ được giao.

e) Ngoài các đối tượng khách quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản này, trường hợp cần thiết để phục vụ nhiệm vụ công tác, phối hợp công tác giữa các cơ quan, đơn vị, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định việc mời cơm tiếp khách. Việc mời cơm phải bảo đảm tiết kiệm, đúng mục đích, đúng thành phần, đối tượng; trong phạm vi dự toán được giao và theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Quy định mức chi tiếp khách trong nước

- a) Chi giải khát giữa giờ: 40.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người.
- b) Chi mời cơm tiếp khách: 500.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống).

Điều 6. Tổ chức thực hiện

- 1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
- 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2026.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa IX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và TCTHPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị;
- Trung tâm điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu VT, P. CTHĐND.



Nguyễn Đăng Quang